TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 217 /2017/HSST
Ngày 8 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thuý Hà

Các hội thẩm nhân dân:

1 .Bà Hoàng Thị Thiệu

2. Bà Nguyễn Thị Thân

Thư ký phiên toà : Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà***:*** Ông Nguyễn Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 8 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường TL - quận H - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 284 /2017/ HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288 / 2017/ QĐ – ST ngày 23 / 7 /2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức G, sinh năm 199X; Đăng ký HKTT: Khu 2 - TT K – Huyện BG – Tỉnh Hải Dương ; Chỗ ở : Khu 2 - TT K – Huyện BG – Tỉnh Hải Dương ; Nghề nghiệp: Không;Trình độ văn hoá: 7 /12; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc : Kinh;Tôn giáo : Không ;Con ông: Nguyễn Văn S và bà Trần Thị H;Tiền án , tiền sự : Không; Bị bắt ngày 6/5/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1- công an TP Hà Nội; Số giam : 2891 P1, BG : M4; Danh chỉ bản số 287 lập ngày 8/5/2017 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà

Người bị hại: Anh Trần Tiến Đ - sinh năm 1995

Trú tại: Tổ 8 - ngõ 461/1 MK – phường VT - Quận H – Thành phố Hà Nội. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 12 h15 ngày 6 /5/2017 Nguyễn Đức G đi bộ tại khu vực đường N K, Quận H, Thành phố Hà Nội để tìm việc làm. Khi đi đến số nhà 51 A, đường NK phát hiện có 4 chiếc xe máy đang dựng trước cửa nhà trong đó có chiếc xe máy Honda Future Neo màu đỏ đen BKS 29 Y1 – 5290 của anh Trần Tiến Đ (SN: 1995; Trú tại : Tổ 8, ngõ 461/1 M K, phường VT, Quận H, Thành phố Hà Nội) vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa, không có ai trông giữ nên G nảy sinh ý định trộm cắp . G tiến lại gần chiếc xe máy trên ngồi lên xe và lùi xe về sau được khoảng 1m thì bị ông Vũ Văn S (SN :1949; Trú tại: 12 A, ngõ 51 N K, Phường BĐ, quận H, thành phố Hà Nội) phát hiện hô hoán và cùng với anh Đào Thế A cán bộ đội cảnh sát giao thông công an thành phố Hà Nội đang trên đường đi làm nhiệm vụ và quần chúng nhân dân bắt giữ cùng tang vật

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu định giá số tài sản trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2017của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận:

- Chiếc xe Honda Future Neo màu đỏ BKS 29 Y1 – 5290 trị giá 7000.000 đồng

Đối với chiếc xe Honda Future Neo màu đỏ BKS 29 Y1 – 5290 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị B (SN: 1960; Trú tại : Tổ 14 B , phường ĐT, Quận H, thành phố Hà Nội) . Bà B mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2007 đến năm 2012 thì cho con trai là anh Trần Tiến Đ sử dụng. Ngày 27/6/2017 cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng chìa khóa xe cho bà B, bà B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản

Tại cơ quan điều tra, bị can khai nhận hành vi tội phạm như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 218/ CT/ VKSHS ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận H – Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đức G về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức G phạm tội "trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 138 , điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 9 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu dân sự nên không xem xét

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H- thành phố Hà Nội , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức G tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận :Khoảng 12 h 15 ngày 6/5/2017 tại trước cửa nhà số 51A – phường BĐ – quận H – thành phố Hà Nội. Nguyễn Đức G có hành vi trộm cắp 1 chiếc xe máy Future màu đỏ đen BKS 29 Y1 – 5290 trị giá 7000.000 đồng của anh Trần Tiến Đ . Về dân sự bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và lo lắng cho nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó bị cáo đã phạm tội "trộm cắp tài sản", Tại phiên toà bị cáo G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đức G phạm tội " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận H - Thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Do đó cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, đủ dài để cho bị cáo có cơ hội cải tạo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Viện kiểm sát nhân dân quận H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 , điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo G từ 9 đến 12 tháng tù, là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Bởi vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 33 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo G đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó cần cho bị cáo G hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức G phạm tội: " *Trộm cắp tài sản "*

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33;, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức G 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 6 /5/2017

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét

***** Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Nguyễn Đức G phải chịu 200.000 đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 231,234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà

Nơi nhận :
- Bị cáo, người bị hại
- VKSND TP HN
- Viện kiểm sát ND Quận H
- Công an Quận H
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận H
- Trại tạm giam số 1 CA TP HN
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VP